

PHÒNG GD & ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG TIỂU HỌC GIANG BIÊN



KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Tuần

Giáo viên: Vũ Thị Diệu Huyền
Lớp 1A1

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG TIỂU HỌC GIANG BIÊN HỌ VÀ TÊN GV: NGUYỄN BÍCH HUYỀN TRANG

Môn Tiếng Việt - Phân môn: Kể chuyện

Lớp 1A2

Tuần 1

Tiết số 1 / Tổng số tiết: 1

Tên bài học: **Hai con dê**

Thời gian thực hiện: Thứ.....ngàythángnăm 2022.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. HS thực hiện được:

- Nhìn tranh, nghe GV hỏi, trả lời được từng câu hỏi dưới tranh.
- Hiểu lời khuyên của câu chuyện: Phải biết nhường nhịn nhau. Tranh giành, đánh nhau

thì sẽ có kết quả đáng buồn.

2. HS vận dụng được:

- Nhìn tranh (không cần GV hỏi), kể được từng đoạn của câu chuyện.
- Nhận biết và đánh giá được tính cách của hai nhân vật dê đen, dê trắng.

3. HS có cơ hội hình thành và phát triển:

- Năng lực hợp tác, chia sẻ, mạnh dạn trao đổi ý kiến cá nhân.
- Chăm chú lắng nghe, trả lời câu hỏi một cách tự tin.
- Biết vận dụng lời khuyên của câu chuyện vào đời sống.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

1. Giáo viên: Tranh minh họa truyện kể trong SGK (phóng to), máy chiếu, máy tính, phấn màu.

2. Học sinh: Sách

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	Nội dung dạy học chủ yếu	Phương pháp, hình thức dạy - học tương ứng		Đồ dùng
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
3'	A. Hoạt động mở đầu MT: GT cho HS về môn học.	- Giới thiệu về phân môn Kể chuyện	- Lắng nghe	Máy tính, máy chiếu
2'	B. Hoạt động hình thành kiến thức mới: 1. GTB	- GV gắn (hoặc chiếu) lên bảng lớp 4 tranh minh họa truyện <i>Hai con dê</i> . Yêu cầu HS xem tranh, đoán nội dung câu chuyện. - Hôm nay, các em sẽ được nghe kể câu chuyện về hai con dê (dê đen và dê trắng) khi chúng cùng đi qua một chiếc cầu hẹp bắc ngang một dòng suối nhỏ. Điều gì đã xảy ra với chúng?	- HS nói điều mình đoán. - Lắng nghe - HS đọc	Máy chiếu hoặc bộ tranh, phấn màu

		suối.		
3'	<i>Nghỉ giữa giờ</i>	- GV bật nhạc	- HS hát múa theo nhạc.	Máy tính
6'	C. Hoạt động thực hành, luyện tập: Kể chuyện theo tranh (không dựa vào câu hỏi) MT: HS biết kể chuyện theo tranh	- Một vài HS kể chuyện theo bất kì tranh nào bằng trò chơi <i>Ô cửa sổ</i> : GV chiếu lên màn hình ô cửa sổ được đánh số tương ứng với số TT hình minh họa câu chuyện. HS được mời sẽ chọn 1 ô cửa bất kì và kể đoạn theo tranh đó. - Một vài HS giỏi dựa vào tranh minh họa, kể toàn bộ câu chuyện.	- HS nghe phổ biến luật chơi - HS tham gia chơi - HS kể toàn bộ câu chuyện	Máy tính, máy chiếu.
3'	5. Hoạt động 4: Tìm hiểu ý nghĩa câu chuyện MT: HS hiểu nội dung câu chuyện	- Câu chuyện khuyên các em điều gì?	- Câu chuyện khuyên chúng ta phải biết nhường nhịn nhau	Máy tính
3'	D. Hoạt động vận dụng :	- Củng cố: +GV nhận xét tiết học; khen những HS kể chuyện hay. - Dặn dò: + Dặn HS về nhà kể lại cho người thân nghe + Chuẩn bị bài sau: Chồn con đi học	- Lắng nghe - Lắng nghe	Máy tính

Điều chỉnh sau tiết dạy

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG TIỂU HỌC GIANG BIÊN

HỌ VÀ TÊN GV: NGUYỄN BÍCH HUYỀN TRANG

Môn Tiếng Việt - Phân môn: Học văn

Lớp 1A2

Tuần 1

Tiết số 1 + 2 / Tổng số tiết: 4

Bài 1: Em lụ hắc sinh

Thời gian thực hiện: Thứ.....ngàythángnăm 2022.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. HS thực hiện được:

- Làm quen với thầy cô và bạn bè.

- Làm quen với những hoạt động học tập của HS lớp 1: đọc sách, viết chữ, phát biểu ý kiến, hợp tác với bạn,...

2. HS vận dụng được:

- Có tư thế ngồi viết đúng; tập viết các nét chữ cơ bản; có ý thức giữ gìn sách, vở, đồ dùng học tập (ĐDHT),...

3. HS có cơ hội hình thành và phát triển:

- Năng lực hợp tác với bạn qua hình thức làm việc cá nhân, nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

1. GV: Máy chiếu. máy tính, SGK, hộp Tiếng Việt

2. Học sinh: SGK, hộp Tiếng Việt, bảng con, vở bài tập Tiếng Việt, Vở Luyện viết 1

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	Nội dung các hoạt động dạy học	Phương pháp - Hình thức tổ chức HDDH tương ứng		Đồ dùng
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
	Tiết 1			
2'	A. Hoạt động mở đầu: Thầy cô tự giới thiệu về mình	- GV giới thiệu về tên, tuổi, năm công tác.....	- HS lắng nghe	Máy chiếu
20'	B. Hoạt động hình thành kiến thức mới: HS tự giới thiệu bản thân:	- GV mời HS tiếp nối nhau tự giới thiệu (to, rõ) trước thầy cô và các bạn trong lớp: tên, tuổi (ngày, tháng, năm sinh), học lớp..., sở thích, nơi ở,... - GV khuyến khích HS giới thiệu vui, tự nhiên, hồn	- Từng HS đứng tại chỗ, quay mặt nhìn các bạn tự giới thiệu. - Sau lời giới thiệu của mỗi bạn, cả lớp vỗ tay.	Máy chiếu

		<p>nhiên. Khen ngợi những HS giới thiệu về mình to, rõ, ấn tượng.</p>		
	III. Giới thiệu về môn học	<p>- GV giới thiệu về môn Tiếng Việt có phân môn: Học vắn, Kể chuyện, Tập viết, Chính tả, Tập đọc.</p>		
3'	<i>Nghỉ giữa giờ</i>	<p>- GV bật nhạc</p>	<p>- HS hát múa theo nhạc.</p>	Máy chiếu
10'	<p>1. GV giới thiệu SGK Tiếng Việt 1, tập một MT: HS biết cấu trúc, các kí hiệu của quyển SGK Tiếng Việt 1.</p>	<p>- Đây là sách <i>Tiếng Việt 1</i>, tập một. Sách dạy các em biết đọc, viết; biết nghe, nói, kể chuyện; biết nhiều điều thú vị. Sách đẹp, có rất nhiều tranh, ảnh. Các em cần giữ gìn sách cẩn thận, không làm quăn mép sách, không viết vào sách. - Giới thiệu trang bìa và các trang bên trong. - GV đọc lời của các tác giả SGK gửi tới HS (trang 2) - Giới thiệu các kí hiệu trong SGK - Giới thiệu bảng chữ cái trang 3</p>	<p>- HS mở trang 2, nghe thầy cô đọc lời tác giả và giới thiệu các kí hiệu trong sách. - Lắng nghe</p>	Máy chiếu SGK
	Tiết 2			
2'	2. GV giới thiệu bài mở đầu, những hoạt động mới và đồ dùng học tập	<p>- GV: Từ hôm nay, các con đã là HS lớp 1. Các con sẽ làm quen với nhiều hoạt động mới. - GV chiếu lên màn hình các hình minh họa, hướng dẫn HS học bài Mở đầu <i>Em là học sinh</i></p>		
5'	a) Kỹ thuật viết	<p>- GV: Trong hình, bạn nhỏ đang làm gì? Các con chú ý tư thế ngồi của bạn: ngồi thẳng lưng, không tì ngực</p>	<p>- HS nhìn hình 1: Em viết. - Bạn đang viết chữ. - Thực hành tư thế ngồi viết.</p>	Máy chiếu SGK

		<p>vào bàn, đầu hơi cúi, mắt cách vở khoảng 25 - 30 cm, tay phải cầm bút, tay trái tì nhẹ lên mép vở.</p> <p>- GV yêu cầu HS cầm bút, hướng dẫn HS cầm bút bằng 3 ngón tay (ngón cái, ngón trỏ và ngón giữa). Khi viết, dùng ba ngón tay di chuyển bút từ trái sang phải, cán bút nghiêng về phía bên phải cổ tay, khuỷu tay và cánh tay cử động theo mềm mại, thoải mái.</p> <p>- GV chiếu lên màn hình các nét cơ bản và nét phụ</p>	<p>- Thực hành tư thế cầm bút viết.</p> <p>- Quan sát, lắng nghe</p>	
3'	<i>Nghỉ giữa giờ</i>	- GV bật nhạc	- HS hát múa theo nhạc.	
20'		<p>- GV vừa nói tên từng nét vừa dùng bút tô các nét cơ bản cho HS thấy quy trình tô.</p> <p>- GV giới thiệu vở của 3 - 4 HS tô đúng, đẹp; nhận xét, khen ngợi HS.</p>	HS mở vở <i>Luyện viết 1</i> , tập một, tập tô các nét cơ bản (theo lệnh của GV), mỗi nét tô 3 hoặc 4 lần.	Máy chiếu
5'	D. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm	<p>- Hôm nay cô giới thiệu với cả lớp về quyển sách gì?</p> <p>- Chúng ta đã biết tên và tô được các nét gì?</p> <p>- Bài sau: Bài giới thiệu (tiếp theo)</p>	<p>- Nêu</p> <p>- Nêu</p>	

Điều chỉnh sau tiết dạy

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG TIỂU HỌC GIANG BIÊN

HỌ VÀ TÊN GV: NGUYỄN BÍCH HUYỀN TRANG

Môn: Đạo đức

Lớp: 1A2

Tuần 1

Tiết số: 1 / Tổng số tiết: 2

Bài: Em với nội quy trường, lớp

Thời gian thực hiện: Thứ.....ngàythángnăm 2022.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. HS thực hiện được:

- Nêu được những biểu hiện thực hiện đúng nội quy trường, lớp.

2. HS vận dụng được:

- Biết vì sao phải thực hiện đúng nội quy trường, lớp.

3. HS có cơ hội hình thành và phát triển:

- Học sinh được phát triển năng lực làm việc nhóm và tự học. Yêu trường, yêu lớp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

1. Giáo viên: SGK Đạo đức 1, máy chiếu, giáo án điện tử

2. Học sinh: SGK, tranh vẽ, ảnh về gia đình HS.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

TG	Nội dung dạy học chủ yếu	Phương pháp, hình thức dạy - học tương ứng		Đồ dùng
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu:	<p>- GV cho HS hát tập thể bài hát “Đi học” - Nhạc Bùi Đình Thảo, thơ Hoàng Minh Chính. Có thể vừa xem băng đĩa hình vừa hát; có thể vừa hát vừa làm động tác phụ họa.</p> <p>- Thảo luận lớp:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Bạn nhỏ trong bài hát cảm thấy như thế nào khi đi học?+ Vì sao bạn lại vui vẻ khi đi học? <p>- GV giới thiệu bài mới.</p>	<p>- HS hát – múa</p> <p>- HS trả lời</p>	Máy
10'	B. Hoạt động hình thành kiến thức mới * Hoạt động 1: Tìm hiểu nội quy nhà trường Mục tiêu: HS nêu được các yêu cầu trong nội quy nhà trường, ý nghĩa	<p>- GV yêu cầu HS quan sát từng tranh nhỏ trong “Cây nội quy” ở đầu trang 4, SGK <i>Đạo đức 1</i> và trả lời câu hỏi: Nội quy trường, lớp quy định HS cần thực hiện những gì?</p> <p>- GV giới thiệu với HS về những điều cụ thể ghi trong nội quy nhà trường.</p> <p>- GV tiếp tục đặt câu hỏi: Thực hiện nội quy giúp ích gì cho em và các bạn trong học tập, trong các hoạt</p>	<p>- Một số HS nêu ý kiến cá nhân.</p> <p>- HS nêu ý kiến.</p>	Tranh

	<p>của việc thực hiện đúng nội quy và cách thực hiện nội quy.</p>	<p>động khác ở trường, lớp? - GV kết luận: <i>Việc thực hiện nội quy giúp cho HS học tập, sinh hoạt được thuận lợi, giúp các em mau tiến bộ.</i></p>	<p>- Lắng nghe</p>	
12'	<p>*Hoạt động 2: Nhận xét hành vi</p> <p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nhận diện được các biểu hiện thực hiện đúng nội quy trường, lớp. - Biết trách nhiệm phải nhắc nhở khi bạn chưa thực hiện đúng nội quy. - HS được phát triển năng lực tư duy phê phán. 	<p>- GV yêu cầu HS quan sát, tìm hiểu nội dung các tranh trong SGK <i>Đạo đức 1</i>, trang 4, 5.</p> <p>- GV cùng HS làm rõ nội dung từng tranh, từ tranh 1 đến tranh 8.</p> <p>Tranh 1: Bạn gái đi học muộn. Tranh 2: Các bạn phát biểu ý kiến trong giờ học. Tranh 3: Bạn bỏ rác vào thùng rác. Tranh 4: Bạn lễ phép chào cô giáo. Tranh 5: Bạn vẽ bản ra bàn. Tranh 6: Bạn nam quan tâm, giúp đỡ bạn nữ khi bị ngã. Tranh 7: Bạn nam xé vở gấp máy bay. Tranh 8: Bạn nam trêu chọc làm bạn nữ bị đau.</p> <p>- GV giao nhiệm vụ cho HS thảo luận nhóm đôi theo các câu hỏi:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1) Bạn nào thực hiện đúng nội quy? 2) Bạn nào chưa thực hiện đúng nội quy? 3) Em sẽ làm gì khi thấy bạn chưa thực hiện nội quy? <p>- GV mời một số nhóm trình bày ý kiến.</p> <p>- GV kết luận: + <i>Các bạn trong tranh 2, 3, 4 và 6 thực hiện đúng nội quy.</i> + <i>Các bạn trong tranh 1, 5, 7, 8 chưa thực hiện đúng nội quy.</i> + <i>Em nên nhắc nhở khi thấy bạn chưa thực hiện nội quy.</i></p>	<p>- HS làm việc theo nhóm đôi.</p> <p>- Các nhóm đại diện trình bày ý kiến.</p>	SGK
3'	<p>Nghỉ giữa giờ</p>	<p>- GV bật nhạc bài hát: <i>Em yêu trường em</i></p>	<p>- HS hát múa theo nhạc.</p>	Máy

	<p>C. Hoạt động luyện tập Hoạt động 1: Xử lý tình huống</p> <p><i>Mục tiêu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - HS biết lựa chọn cách ứng xử phù hợp với nội quy. - HS được phát triển năng lực giải quyết vấn đề. 	<ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS xem tranh ở trang 5, SGK <i>Đạo đức 1</i> và nêu tình huống xảy ra trong tranh. - GV giới thiệu rõ nội dung hai tình huống và giao nhiệm vụ cho HS thảo luận theo nhóm đôi để tìm cách ứng xử phù hợp trong mỗi tình huống. - GV tổng kết các ý kiến và kết luận: <ul style="list-style-type: none"> + Tình huống -1: Em nên nhắc nhở bạn phải giữ trật tự, không nên đùa nghịch trong giờ học. + Tình huống 2: Nếu là Lan, em nên bỏ giấy gói bánh vào thùng rác để giữ vệ sinh chung. 	<ul style="list-style-type: none"> - Một số HS nêu tình huống. - HS làm việc theo cặp. 	<p>Tranh</p>
<p>5'</p>	<p>D. Hoạt động vận dụng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia học tập của HS trong giờ học, tuyên dương những HS học tập tích cực và hiệu quả. - Dặn dò chuẩn bị bài sau: Em với nội quy trường lớp (tiết 2) 	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe 	

Điều chỉnh sau tiết dạy

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG TIỂU HỌC GIANG BIÊN HỌ VÀ TÊN GV: NGUYỄN BÍCH HUYỀN TRANG
Môn Tiếng Việt - Phân môn: Học vần Lớp 1A2
Tuần 1 Tiết số 3 + 4 / Tổng số tiết: 4

Bụi 1: Em lụ hắc sinh

Thời gian thực hiện: Thứ.....ngàythángnăm 2022.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. HS thực hiện được:

- Làm quen với những hoạt động học tập của HS lớp 1: đọc sách, viết chữ, phát biểu ý kiến, hợp tác với bạn,...

2. HS vận dụng được:

- Có tư thế ngồi đọc, có tư thế đứng khi đứng lên đọc bài hoặc phát biểu ý kiến; biết cách cầm bút, có ý thức giữ gìn sách, vở, đồ dùng học tập (ĐDHT),...

- Giúp HS bước đầu làm quen với các kí hiệu khác nhau
- Biết hát bài hát về HS lớp 1.

3. HS có cơ hội hình thành và phát triển:

- Giúp HS bước đầu cảm nhận được vẻ đẹp của tiếng Việt.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

1. GV: Máy chiếu. máy tính, SGK, hộp Tiếng Việt
2. Học sinh: SGK, hộp Tiếng Việt, bảng con, vở bài tập Tiếng Việt, Vở Luyện viết 1

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	Nội dung các hoạt động dạy học	Phương pháp - Hình thức tổ chức HDDH tương ứng		Đồ dùng
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
	Tiết 3			
32'	A. Hoạt động hình thành kiến thức mới: 1. GV giới thiệu những hoạt động mới và đồ dùng học tập b) Kỹ thuật đọc	<p>.</p> <p>- GV: Trong hình 2, hai bạn nhỏ đang làm gì?</p> <p>- Từ hôm nay, các em bắt đầu đọc bài trong SGK. Sang học kì II, mỗi tuần các em sẽ có 2 tiết đọc sách tự chọn, sau đó đọc lại cho thầy cô và các bạn nghe những gì mình đã đọc. Các tiết học này sẽ giúp các</p>	<p>HS nhìn hình 2: Em đọc</p> <p>- Hai bạn đang làm việc nhóm đôi, cùng đọc sách, trao đổi về sách.</p>	<p>Tranh</p> <p>Máy chiếu</p>

		<p>em tăng cường kĩ năng đọc và biết thêm nhiều điều thú vị, bổ ích.</p> <p>-GV hướng dẫn HS tư thế ngồi đọc: ngồi thẳng lưng, mắt cách xa sách khoảng 25 - 30 cm để không mắc bệnh cận thị.</p>	<p>-Thực hành tư thế ngồi, đứng đọc sách</p>	
	<p>c) Hoạt động nhóm</p>	<p>. GV: Các bạn HS trong hình 3 đang làm gì? Đó là nhóm lớn (4 người). Làm việc nhóm sẽ giúp các con có kĩ năng hợp tác với bạn để hoàn thành bài tập. Ở học kì I, các con sẽ được làm quen với hoạt động nhóm đôi (2 bạn), đôi khi với nhóm 3 4 bạn. Từ học kì II, đến phần <i>Luyện tập tổng hợp</i>, các em sẽ hoạt động nhóm 3-4 bạn nhiều hơn.</p> <p>-GV giúp HS hình thành nhóm: nhóm đôi - nhóm với bạn ngồi bên cạnh; nhóm 4 (ghép 2 bàn học lại). Nhóm tự đọc sách để HS trao đổi sách báo, cùng đi thư viện, hỗ trợ nhau đọc sách,.... GV chỉ định 1 HS làm nhóm trưởng trong tháng đầu. Mỗi HS trong nhóm sẽ lần lượt làm nhóm trưởng trong những tháng tiếp theo. Để các thành viên trong nhóm ai cũng làm việc, cũng góp sức, các em sẽ cùng trao đổi. thảo luận, hoàn thành bài tập, hoàn thành trò chơi, hợp</p>	<p>- HS nhìn hình 3: Em làm việc nhóm - Các bạn đang làm việc nhóm.</p> <p>-Thực hành</p> <p>- HS nhìn hình 4: Em nói - Bạn đang phát biểu ý kiến.</p>	
	<p>d) Nói - phát biểu ý kiến</p>			

		<p>tác báo cáo kết quả (không chỉ đại diện nhóm báo cáo kết quả).</p> <p>- GV: Bạn HS trong tranh đang làm gì? Các con chú ý tư thế của bạn: Đứng thẳng, mắt nhìn thẳng, thái độ tự tin.</p> <p>- GV mời 1, 2 HS làm mẫu. (Nhắc HS không cần khoanh tay khi đứng lên phát biểu).</p> <p>- GV: Khi phát biểu ý kiến trước lớp, các em cần nói to, rõ để cô và các bạn nghe rõ những điều mình nói. Nói quá nhỏ thì cô và các bạn không nghe được.</p>	<p>- HS thực hành luyện nói trước lớp. VD: Giới thiệu bản thân; nói về bố mẹ,...</p>	
3'	<i>Nghỉ giữa giờ</i>	- GV bật nhạc	- HS hát múa theo nhạc.	
	<p>e) Học với người thân</p> <p>g) Hoạt động trải nghiệm - đi tham quan</p>	<p>- GV: Bạn HS đang làm gì?</p> <p>- Những gì các con đã học ở lớp, các con hãy trao đổi thường xuyên cùng bố mẹ, ông bà, anh chị em,... Mọi người hiểu việc học của em, sẽ giúp đỡ em rất nhiều.</p> <p>- GV: Các bạn HS đang làm gì?</p> <p>- Ở lớp 1, các con sẽ được đi tham quan một số cảnh đẹp, một số di tích lịch sử của địa phương. Đi tham quan cũng là một cách học. Các con lưu ý: Khi đi tham quan, các con cần thực hiện đúng yêu cầu của cô: bám sát lớp và cô, không</p>	<p>- HS nhìn hình 5: Em học ở nhà.</p> <p>- Bạn đang trao đổi cùng bố mẹ về bài học. Bố mẹ ân cần giúp đỡ bạn.</p> <p>- HS nhìn hình 6: Em trải nghiệm</p> <p>- Các bạn đang tham quan Chùa Một Cột ở Hà Nội cùng cô giáo.</p>	<p>Tranh</p> <p>Máy chiếu</p>

	<p>h) Đồ dùng học tập của em</p> <p>*Giới thiệu những kí hiệu về tổ chức hoạt động lớp</p>	<p>đi tách đoàn, la cà dễ bị lạc; đặc biệt khi qua đường cần theo đúng hướng dẫn của cô.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV: Đây là gì?. - GV chỉ từng hình <p>- GV: ĐDHT là bạn học thân thiết của em, giúp em rất nhiều trong học tập. Hằng ngày đi học, các em đừng quên mang theo ĐDHT; hãy giữ gìn ĐDHT cẩn thận. Chú ý đừng làm quăn mép sách, vở; không viết vào sách.</p> <p>S: SGK. Các kí hiệu lấy SGK, cắt SGK. B: Bảng. Các kí hiệu lấy bảng, cắt bảng. V: Vở. Các kí hiệu lấy vở, cắt vở. Đ: Vở. Các kí hiệu lấy đồ dùng, cắt đồ dùng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS nhìn hình các đồ dùng học tập. - Đây là ĐDHT của HS - HS nói: cặp sách, vở, bảng con, thước kẻ, sách, hộp bút màu, bút mực, bút chì, tẩy, kéo thủ công,... <p>HS bày trên bàn học ĐDHT của mình cho cô kiểm tra.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghi nhớ 	
	Tiết 4			
25'	<p>B. Hoạt động luyện tập</p> <p>2. Cùng học hát bài <i>Chúng em là học sinh lớp Một</i></p> <p>MT: tạo tâm thế hào hứng cho HS bước vào lớp 1</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV dạy HS hát bài <i>Chúng em là học sinh lớp Một</i>. 	<p>HS mở SGK trang 11, tập hát từng câu</p>	Máy chiếu
5'	*Trao đổi cuối	<ul style="list-style-type: none"> - Hỏi HS cảm nhận về tiếng 	-Nêu	

	tiết học	<p>Việt: Tiếng Việt có hay không?</p> <p>- Hỏi HS về các kí hiệu trong bản nhạc:</p> <p>+ Những kí hiệu nào thể hiện giọng hát (cao thấp, dài ngắn) của các con? Các cô môn Âm nhạc sẽ dạy các em cách đọc những kí hiệu này.</p> <p>+ Những kí hiệu nào ghi lại lời hát của các con? Cô sẽ dạy các con những chữ này để các con biết đọc, biết viết.</p>		
5'	C. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm	<p>- Hôm nay cô giới thiệu với cả lớp về những hình thức học nào?</p> <p>- Chúng ta đã biết hát bài hát gì?</p> <p>- Bài sau: Bài 1: a- c</p>	<p>- Nêu</p> <p>- Nêu</p>	

Điều chỉnh sau tiết dạy

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG TIỂU HỌC GIANG BIÊN

HỌ VÀ TÊN GV: NGUYỄN BÍCH HUYỀN TRANG

Môn: Toán

Lớp: 1A2

Tuần 1

Tiết số: 1 / Tổng số tiết: 1

Bài: Trên – Dưới. Phải – Trái. Trước – Sau. Ở giữa

Thời gian thực hiện: Thứ.....ngàythángnăm 2022.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. HS thực hiện được:

- Xác định được các vị trí: trên, dưới, phải, trái, trước, sau, ở giữa trong tình huống cụ thể và có thể diễn đạt được bằng ngôn ngữ.

2. HS vận dụng được:

- Thực hành trải nghiệm sử dụng các từ ngữ: trên, dưới, phải, trái, trước, sau, ở giữa để mô tả vị trí các đối tượng cụ thể trong các tình huống thực tế.

3. HS có cơ hội hình thành và phát triển:

- Bước đầu rèn luyện kỹ năng quan sát, phát triển các năng lực toán học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:


- Giáo viên: Máy chiếu, bộ đồ dùng Toán

- Học sinh: Bộ đồ dùng Toán 1, SGK, VBT Toán

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	Nội dung dạy học chủ yếu	Phương pháp, hình thức dạy - học tương ứng		Đồ dùng
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
5'	A. Hoạt động mở đầu MT: HS biết về chương trình toán lớp 1	<p>- Học toán lớp 1, chúng ta sẽ được học số, học các phép tính, các hình đơn giản và thực hành lắp ghép, đo độ dài, xem đồng hồ, xem lịch HS làm quen với bộ đồ dùng để học toán.</p> <p>- GV hướng dẫn HS các hoạt động cá nhân, nhóm, cặp, cách phát biểu,...</p>	<p>- HS xem tranh khởi động, chia sẻ theo nhóm bàn về những gì các em nhìn thấy.</p>	Máy chiếu, BDDT
10'	B. Hoạt động hình thành kiến thức 1. Hoạt động 1: MT: HS nắm được các thuật ngữ trên, dưới, phải, trái, trước, sau, ở giữa.	<p>GV chỉ vào từng bức tranh nhỏ trong khung kiến thức và nhấn mạnh các thuật ngữ: <i>trên, dưới, phải, trái, trước, sau, ở giữa.</i></p> <p><i>Lưu ý:</i> Để HS hứng thú, sử dụng ngôn ngữ một cách tự nhiên, GV có thể kể chuyện</p>	<p>- HS quan sát tranh trong khung kiến thức và trao đổi thảo luận theo nhóm bàn.</p> <p>- HS sử dụng các từ: <i>trên, dưới, phải, trái, trước, sau, ở giữa</i> để nói về vị trí của các sự</p>	Máy chiếu

		hoặc tạo bối cảnh cho tình huống bức tranh. Vì quan hệ vị trí có tính tương đối nên khi mô tả vị trí của đồ vật, sự vật, cần xác định rõ vị trí của đối tượng nào so với đối tượng nào.	vật trong bức tranh theo cách quan sát và cách diễn đạt của các em. Ví dụ: Bạn gái <i>đứng sau</i> cây, ...	
2'	<i>Nghỉ giữa giờ</i>	- GV bật nhạc bài hát: Thật là hay	- HS hát múa theo nhạc.	Máy chiếu
10'	C. Hoạt động thực hành, luyện tập Bài 1: MT: Biết phân biệt trên dưới, phải, trái.	- GV có thể đặt thêm các câu hỏi liên quan đến bức tranh: + YC kể tên những vật ở dưới gầm bàn, trên bàn, trong hộp bút.... - GV có thể hướng dẫn để HS thao tác: Lấy bút chì, tẩy, hộp bút rồi đặt chúng sao cho bút chì ở giữa, hộp bút ở bên phải bút chì, tẩy ở bên trái bút chì,..	HS quan sát tranh và trao đổi thảo luận theo nhóm bàn. - HS sử dụng các từ: <i>trên, dưới, phải, trái, trước, sau, ở giữa</i> để nói về vị trí của các đồ vật trong bức tranh. - HS thực hiện	Máy chiếu
	Bài 2 MT: Phân biệt được trái, phải, trên, dưới	- GV đặt câu hỏi giúp HS sử dụng các từ “phải, trái” để định hướng không gian. Ví dụ: Nếu muốn đi bộ về nhà, khi ra khỏi cổng trường em rẽ sang bên nào?	HS quan sát tranh và trao đổi thảo luận theo nhóm bàn. - HS sử dụng các từ: <i>bên phải, bên trái</i> để nói chỉ dẫn cho bạn nhỏ trong bức tranh muốn đến trường học thì rẽ sang bên nào, muốn đến bưu điện thì rẽ sang bên nào.	
	Bài 3 MT: Biết phân biệt trên dưới, phải, trái.	GV tổ chức thành trò chơi “Làm theo tôi nói, không làm theo tôi làm” cho HS hoạt động. Chẳng hạn: GV (hoặc chủ trò) giơ tay <i>phải</i> nhưng hô	- HS thực hiện lần lượt các động tác theo yêu cầu của bài toán dưới sự chỉ dẫn của GV. - HS trả lời câu hỏi:	

		thành: “Các em hãy giơ tay <i>trái</i> .”, HS giơ tay <i>trái</i> theo lời GV (hoặc chủ trò) nói, ai làm sai thì bị phạt.	Phía trước, phía sau, bên trái, bên phải em là bạn nào?	
8’	<p>D. Hoạt động vận dụng</p> <p>MT: Biết liên hệ vận dụng vào thực tế</p>	<p>- Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? Những điều đó giúp ích gì cho em trong cuộc sống hằng ngày?</p> <p>- Khi tham gia giao thông em đi đường bên nào?</p> <p>- Khi lên xuống cầu thang em đi bên nào?</p> <p>- Sự khác nhau của hai biển báo giao thông này là gì?</p>  <p>- Có rất nhiều quy tắc trong cuộc sống được xây dựng liên quan đến “phải - trái”, khi mọi người làm việc theo các quy tắc thì cuộc sống trở nên có trật tự. về nhà, các em tìm hiểu thêm những quy định liên quan đến “phải - trái”.</p>		

Điều chỉnh sau tiết dạy

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG TIỂU HỌC GIANG BIÊN HỌ VÀ TÊN GV: NGUYỄN BÍCH HUYỀN TRANG
Môn Tiếng Việt - Phân môn: Tập viết Lớp 1A2
Tuần 1 Tiết số 1 / Tổng số tiết: 2

Bài 1: a - c

Thời gian thực hiện: Thứ.....ngàythángnăm 2022.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. HS thực hiện được:

- Tô đúng, viết đúng các chữ **a, c** và tiếng **ca** - chữ viết thường, cỡ vừa, đúng kiểu, đều nét, theo đúng quy trình viết, dẫn đúng khoảng cách giữa các con chữ theo mẫu trong vở *Luyện viết 1*, tập một.

2. HS vận dụng được:

- Viết vị trí; đưa bút theo quy trình viết; giãn đúng khoảng cách giữa các con chữ theo mẫu chữ trong vở *Luyện viết 1*, tập một.

3. HS có cơ hội hình thành và phát triển:

- Bài học rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận, có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Giáo viên: Máy chiếu, máy tính, các chữ mẫu *c, a*, phấn màu, bài viết mẫu.

- Học sinh: Vở *Luyện viết 1*, tập một, bảng con.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

TG	Nội dung dạy học chủ yếu	Phương pháp, hình thức dạy - học tương ứng		Đồ dùng
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của HS	
2'	A. Hoạt động mở đầu MT: Kiểm tra chữ viết các nét cơ bản	- Nhận xét tiết tập viết các nét cơ bản + GV gọi học đọc các chữ đã học ở bài 1 + GV nhận xét bài đọc	- Cả lớp hát - 2HS đọc - Lắng nghe	Máy tính
B. Hoạt động hình thành kiến thức mới:				
1'	1. Giới thiệu bài MT: HS nắm được tên và yêu cầu bài học	- GV viết lên bảng lớp tên bài và giới thiệu: Hôm nay các em sẽ tập tô và tập viết các chữ <i>c, a</i> các tiếng <i>ca, cà, cá</i> .	- Lắng nghe	Phấn màu
10'	2. Hướng dẫn viết bảng con MT: HS tô đúng, viết đúng các chữ <i>a, c</i> và	- Giới thiệu chữ và tiếng làm mẫu: <i>c, a, ca</i> . - Hướng dẫn rồi viết mẫu (kết hợp nhắc lại cách viết):	- Cả lớp nhìn bảng, đọc - Quan sát và lắng nghe	Máy tính, thẻ chữ

	<i>tiếng ca</i>	<p>+ Chữ <i>c</i>: cao 2 li, rộng 1,5 li; chỉ gồm 1 nét (<i>nét cong trái</i>). Cách viết: đặt bút dưới ĐK 3 một chút, viết nét cong trái, đến khoảng giữa ĐK 1 và ĐK 2 thì dừng lại.</p> <p>+ Chữ <i>a</i>: cao 2 li, rộng 1,5 li; gồm 2 nét (<i>nét cong kín và nét móc ngược</i>). Cách viết: đặt bút dưới ĐK 3 một chút, viết nét cong kín (từ phải sang trái). Từ điểm dừng bút của nét 1, lia bút lên ĐK 3 viết nét móc ngược sát nét cong kín; đến ĐK 2 thì dừng lại.</p> <p>+ Tiếng <i>ca</i>, viết chữ <i>c</i> trước, chữ <i>a</i> sau. Chú ý: Không viết rời từng chữ <i>c</i>, <i>a</i> mà có nét nối từ chữ <i>c</i> sang chữ <i>a</i>.</p> <p>- YCHS viết bảng con - GV chữa và NX 2- 3 bài</p>	<p>- Quan sát và lắng nghe</p> <p>- Cả lớp viết bảng con - Lắng nghe</p>	mẫu
2'	<i>Nghỉ giải lao</i>	- Cho HS hát múa bài Cả nhà thương nhau	- Cả lớp hát và múa theo nhạc	Máy tính
18'	C. Hoạt động luyện tập, thực hành: MT: <i>HS viết đúng quy trình, dẫn đúng khoảng cách giữa các con chữ theo mẫu trong vở Luyện viết 1</i>	<p>- YCHS mở vở <i>Luyện viết 1</i>, tập một, tô các chữ <i>c</i>, <i>a</i> và tiếng <i>ca</i> trong vở. Sau đó viết tiếp các chữ và tiếng vừa tô.</p> <p>- Hướng dẫn HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng, viết đúng quy trình</p> <p>- Kiểm tra, nhận xét, chữa bài; khen ngợi những HS viết đúng quy trình, viết nhanh, dẫn cách hợp lí giữa các con chữ.</p>	<p>- Tập tô chữ <i>c</i>, <i>a</i> và tiếng <i>ca</i></p> <p>- Lắng nghe</p>	Bài mẫu, máy chiếu
2'	D. Hoạt động vận dụng : MT: <i>HS nắm được nội dung tiết học, biết chuẩn bị bài sau</i>	<p>- Hôm nay viết bài gì?</p> <p>- Nhận xét tiết học</p> <p>- Dặn dò chuẩn bị bài sau: Bài 2: cà, cá</p>	- Lắng nghe	

Điều chỉnh sau tiết dạy

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG TIỂU HỌC GIANG BIÊN HỌ VÀ TÊN GV: NGUYỄN BÍCH HUYỀN TRANG

Môn Tiếng Việt - Phân môn: Tập viết

Lớp 1A2

Tuần 1

Tiết số 1 / Tổng số tiết: 1

Tên bài học: **Tô các nét cơ bản**

Thời gian thực hiện: Thứ.....ngàythángnăm 2022.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. HS thực hiện được:

- HS nhận dạng đọc được các nét cơ bản
- Tô đúng, viết đúng các nét cơ bản trong vở *Luyện viết 1*, tập một.

2. HS vận dụng được:

- Viết đúng vị trí; đưa bút theo quy trình viết; giãn đúng khoảng cách giữa các con chữ theo mẫu chữ trong vở *Luyện viết 1*, tập một.

3. HS có cơ hội hình thành và phát triển:

- Bài học rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận, có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

1. Giáo viên: Máy projecter, phấn màu, máy tính, bài mẫu.
2. Học sinh: Vở *Luyện viết 1*, tập một.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	Nội dung dạy học chủ yếu	Phương pháp – hình thức dạy học tương ứng		ĐD
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	
2'	A. Hoạt động mở đầu: MT: Ôn định tổ chức	- GV cho HS hát	- HS hát tập thể	Máy tính
1'	B. Hoạt động hình thành kiến thức mới: 1. Giới thiệu bài:	- Giới thiệu bài, ghi bảng.	- 2HS nhắc lại tên bài.	Phấn màu
5'	2. Hướng dẫn HS quy trình viết * Giới thiệu các nét cơ bản MT: <i>Hs nắm được tên nét, nắm được cấu tạo của 1 số nét cơ bản.</i>	- Giới thiệu tên gọi từng nét: nét ngang, nét sổ, nét xiên trái, nét xiên phải, nét móc xuôi, nét móc ngược, nét móc 2 đầu, nét cong trái, nét cong phải, nét kín, nét khuyết trên, nét khuyết dưới, nét hất. - YCHS luyện đọc lại - Nhận xét	- Lắng nghe, quan sát - Đọc lại theo gv. - Đọc cá nhân, nhóm, tập thể.	Máy tính, máy chiếu
3'	* Tư thế ngồi học: MT: <i>HS biết ngồi</i>	- Gv nêu tư thế ngồi học đúng: Lung thẳng, đầu hơi cúi, 2 tay	- Lắng nghe, quan sát	Máy tính

	<i>học đúng tư thế</i>	vuông góc với mặt bàn, 2 chân để song song thoải mái... - YCHS thực hành ngồi học đúng tư thế. - Gv uốn nắn, nhận xét - Kết luận -GD HS	- Thực hành theo HD - Nhận xét, bổ sung - Lắng nghe	
6'	3. Hướng dẫn viết bảng con MT: <i>Hs nắm được quy trình và viết được 1 số nhóm nét cơ bản.</i>	- GT chữ mẫu. - GV viết mẫu, HD cách viết: - Nhóm nét thẳng: nét ngang, nét sổ, nét xiên trái, nét xiên phải - Nhóm nét móc: nét móc xuôi, nét móc ngược, nét móc 2 đầu - Nhóm nét cong: nét cong hở trái, nét cong hở phải, nét cong kín - Nhóm nét khuyết: nét khuyết trên, nét khuyết dưới, nét hất - YC hs luyện viết bảng con - GV chữa và NX 2-3 bài	- HS lắng nghe, quan sát - HS thực hành theo HD - Cả lớp viết bảng con - Lắng nghe	Chữ mẫu, Phấn màu
2'	<i>Nghỉ giải lao</i>	Bật nhạc bài Năng sớm và hát, múa cùng HS	- Hát, vận động theo nhạc	
14'	C. Hoạt động luyện tập, thực hành: Luyện viết vở MT: <i>Hs tô đúng, đều các nét cơ bản, giữ vở sạch đẹp</i>	- GV giới thiệu ND viết. - HD hs cách trình bày, nhắc tư thế ngồi viết đúng - Theo dõi, giúp hs viết bài. - Chấm 4 – 5 bài - GVNX+KL	- Thực hành theo HD	Bài mẫu, máy chiếu
2'	D. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm MT: <i>HS nắm được nội dung tiết học, biết chuẩn bị bài sau</i>	- Kết luận – GD hs bằng 1 số câu hỏi - GV nhận xét giờ học - Dặn dò về nhà: Xem trước bài 1: a, c	- Lắng nghe và TLCH - Lắng nghe - Lắng nghe	

Điều chỉnh sau tiết dạy

.....
.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG TIỂU HỌC GIANG BIÊN
Môn Tiếng Việt - Phân môn: Học vần
Tuần 1

HỌ VÀ TÊN GV: NGUYỄN BÍCH HUYỀN TRANG
Lớp 1A2
Tiết số 1+ 2 / Tổng số tiết: 2

Bụi 1: a - c

Thời gian thực hiện: Thứ.....ngàythángnăm 2022.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. HS thực hiện được:

- Nhận biết các âm và chữ cái **a, c**; đánh vần đúng, đọc đúng tiếng có mô hình “âm đầu + âm chính”: **ca**.
- Nhìn tranh, ảnh minh họa, phát âm (hoặc được GV hướng dẫn phát âm) và tự phát hiện được tiếng có âm **a**, âm **c**; tìm được chữ **a**, chữ **c** trong bộ chữ.

2. HS vận dụng được:

- Viết đúng các chữ cái **a, c** và tiếng **ca**.

3. HS có cơ hội hình thành và phát triển:

- Khơi gợi tình yêu thiên nhiên.
- Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

1. Giáo viên: máy projector, máy tính, SGK, bộ đồ dùng Tiếng Việt, tranh, chữ mẫu.

2. Học sinh: SGK, bộ đồ dùng Tiếng Việt, bảng con, vở bài tập Tiếng Việt.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	Nội dung các hoạt động dạy học	Phương pháp - Hình thức tổ chức HĐDH tương ứng		Đồ dùng
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
5'	A. Hoạt động mở đầu: MT: Kiểm tra sách vở học sinh	- GV hướng dẫn HS sử dụng SGK + Các kí hiệu trong SGK + Các phần học trên lớp, phần học ở nhà trong mỗi bài	- HS mở SGK theo dõi - HS nhắc lại các kí hiệu trong SGK - HS nêu rõ từng phần	Sách giáo khoa
5'	B. Hoạt động hình thành kiến thức mới: 1. Giới thiệu bài: MT: Nhận diện, phát âm a, c	- GV viết lên bảng lớp tên bài: a, c ; - Giới thiệu: Hôm nay, các em sẽ học bài đầu tiên: âm a và chữ a ; âm c và chữ c . - GV chỉ chữ a , nói: a . - GV chỉ chữ c , nói: c (cờ).	- HS đọc CN + ĐT: a. - HS đọc CN + ĐT: c.	Máy chiếu
10'	2. Chia sẻ BT 1: Làm quen MT: Nhận diện, phát âm a, c, ca	- GV đưa lên bảng lớp hình cái ca (hoặc cái ca thật), - Hỏi: Đây là cái gì? - GV chỉ tiếng ca ,	- (HS 1: Cái ca. HS 2: Cái ca). - HS nhận biết: c, a ; đọc: ca . HS (cá nhân, tổ, cả	Máy chiếu

			lớp): ca .	
	<p>3. Khám phá <i>MT: Biết phân tích, đánh vần ca</i>(BT2: Đánh vần) a. Phân tích</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV chỉ tiếng ca và mô hình tiếng ca, - Hỏi: Tiếng ca gồm những âm nào? 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nối tiếp nhau (CN+ĐT) trả lời: Tiếng ca gồm có âm c và âm a. Âm c đứng trước, âm a đứng sau. 	
	b. Đánh vần	<ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS cả lớp vừa nói vừa thể hiện bằng động tác tay: + Chập hai bàn tay vào nhau để trước mặt, phát âm: ca. + Vừa tách bàn tay trái ra, ngả về bên trái, vừa phát âm: cờ. + Vừa tách bàn tay phải ra, ngả về bên phải, vừa phát âm: a. + Vừa chập hai bàn tay lại, vừa phát âm: ca. - GV cùng 1 tổ HS đánh vần lại (vừa nói vừa thể hiện bằng động tác tay), với tốc độ nhanh hơn: cờ - a - ca. <p>Chốt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các em vừa học 2 chữ mới là chữ gì? - Các em vừa học tiếng mới là tiếng gì? - GV chỉ mô hình tiếng ca, 	<ul style="list-style-type: none"> - CN đánh vần: cờ - a - ca. - Cả lớp đánh vần: cờ - a - ca. - (Chữ c, chữ a). - (Tiếng ca). - HS đánh vần, đọc trơn: cờ - a - ca / ca. (CN+ĐT) 	
3'	<i>Nghỉ giữa giờ</i>	- GV bật nhạc bài hát	- HS hát múa theo nhạc.	
	<p>C. Hoạt động luyện tập *Mở rộng vốn từ <i>MT: Mở rộng vốn từ cho HS</i>(BT 3: Nói to tiếng có âm a...)</p>	<p>a. Xác định yêu cầu của BT (GV nêu YC): <i>Nói to tiếng có âm a. Nói thầm (nói khẽ) tiếng không có âm a.</i></p> <p>b. Nói tên sự vật</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chỉ từng hình theo số TT, - Nếu HS không nói được thì GV nói cho HS nói theo. - GV chỉ từng hình, cả lớp đồng thanh nói tên từng sự vật. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nhìn vào SGK (trang 6). - Mời 1 HS nói tên từng con vật, sự vật (không cần nói số TT): <i>gà, cá, cà, nhà, thỏ, lá.</i> - HS làm việc độc lập, nói a với hình chứa tiếng có âm a trong vở bài tập (VBT). - 1 HS làm mẫu, nói to: <i>gà</i> (vì tiếng gà có âm a). 	<p>Máy chiếu</p> <p>SGK, VBT TV</p>

		<p>c. Tìm tiếng có âm a: Làm mẫu: - GV chỉ hình gà, - GV chỉ hình thỏ,</p> <p>- Nếu HS không phát hiện ra tiếng có âm a thì GV phát âm thật chậm, kéo dài để giúp HS phát hiện ra.</p> <p>d. Báo cáo kết quả - GV chỉ từng hình, mời 1 HS báo cáo kết quả: + GV chỉ hình (1), + GV chỉ hình (2), + GV chỉ hình (3), + GV chỉ hình (4), + GV chỉ hình (5), + GV chỉ hình (6), - GV chỉ từng hình (TT đảo lộn),</p> <p>Chốt lại: GV chỉ từng hình, - GV có thể đố HS tìm thêm 3-4 tiếng ngoài bài có âm a. (VD: cha, ba, má, đũa,...); giới thiệu một vài hình ảnh hỗ trợ HS tìm ra các tiếng có âm a (lướt nhanh).</p>	<p>- HS nói thầm (không thành tiếng): thỏ (vì tiếng thỏ không có âm a).</p> <p>- HS nói to: gà. - HS nói to: cá. - HS nói to: cà. - HS nói to: nhà. - HS nói thầm: thỏ. - HS nói to: lá.</p> <p>- Mời 1 tổ HS báo cáo kết quả. (Có thể báo cáo kết quả theo hình thức đố vui: 2 nhóm đố nhau trước lớp: nhóm 1 chỉ vào 1 hình (trên bảng lớp), nhóm 2 nói to hoặc nói thầm tiếng đó; nếu nhóm 2 nói đúng thì được đổi vai, hỏi nhóm 1). - cả lớp đồng thanh nói to tiếng có âm a, nói thầm tiếng không có âm a.</p>	
	<p>*Mở rộng vốn từ (BT 4) MT: Tìm tiếng có âm c</p>	<p>a) Xác định YC của BT: Đi tìm âm c. Cách thực hiện: <i>Nói to tiếng có âm c (cờ); nói thầm tiếng không có âm c</i>. Có thể chọn cách vui hơn: <i>Vừa nói to tiếng có âm c vừa vỗ tay. Nói thầm tiếng không có âm c</i>.</p> <p>b) Nói tên sự vật - GV chỉ hình theo số TT, Nếu HS không biết tên con vật, sự vật thì GV nói cho HS nói</p>	<p>- 1 HS nói tên từng sự</p>	<p>Máy chiếu</p> <p>SGK, VBT TV</p>

		<p>theo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chỉ từng hình, <p>(GV giải nghĩa từ cú. loài chim ăn thịt, kiếm mồi vào ban đêm, có mắt lớn, rất tinh).</p> <p>c) Báo cáo kết quả</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chỉ từng hình + GV chỉ hình (1), + GV chỉ hình (2), + GV chỉ hình (3), + GV chỉ hình (4), + Thực hiện tương tự với đê, cá. <p>(Nếu HS không phát hiện ra tiếng có âm c thì GV phát âm thật chậm, kéo dài, giúp HS phát hiện ra). Có thể tổ chức báo cáo kết quả theo hình thức đối vui giữa các nhóm.</p> <p>Chốt lại: GV chỉ từng hình, cả lớp đồng thanh, vỗ tay khi nói tiếng có âm c.</p> <p>* Yêu cầu HS nói thêm tiếng ngoài bài có âm c</p>	<p>vật: <i>cờ, vịt, cú, cò, dê, cá</i>.</p> <ul style="list-style-type: none"> - cả lớp đồng thanh nhắc lại tên từng sự vật (nói nhỏ). - HS làm việc độc lập, nói c với hình chứa tiếng có âm c trong VBT. - 2 HS báo cáo kết quả: - 2HS vừa nói cờ vừa vỗ tay 1 cái. - 2HS nói thầm (mấp máy môi): vịt, không vỗ tay. - 2HS vừa nói cú vừa vỗ tay 1 cái. - 2HS vừa nói cò vừa vỗ tay 1 cái. 	
	<p>* Tìm chữ a, chữ c (BT 5) MT: Nhận biết chữ in thường và in hoa</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV giới thiệu chữ a, chữ c in thường: Các em vừa học âm a và âm c. Âm a được ghi bằng chữ a. Âm c được ghi bằng chữ c (tạm gọi là chữ cờ) - mẫu chữ (in thường) ở dưới chân trang 6. - GV giới thiệu chữ A, chữ C in hoa dưới chân trang 7. - GV gắn hình minh họa BT 5; giới thiệu tình huống trong SGK: Bi và Hà cùng đi tìm chữ a và chữ c giữa các thẻ chữ. Hà đã tìm thấy chữ a. Còn Bi chưa tìm thấy chữ nào. - Có thể tổ chức hoạt động theo hình thức khác: HS làm việc độc lập, khoanh tròn chữ a, chữ c trong VBT. + GV kiểm tra, khen HS làm 	<ul style="list-style-type: none"> - HS tìm chữ a, chữ c trong bộ chữ cài lên bảng. + Cả lớp giơ bảng, một vài HS đứng trước lớp, giơ bảng, nói kết quả a, c 	

		đúng.		
3'	<i>Nghỉ giữa giờ</i>	- GV bật nhạc	- HS hát múa theo nhạc.	
	Tiết 3			
5'	* Đọc lại bài	- Cả lớp nhìn SGK, đọc lại 2 trang vừa học: các chữ a, c , tiếng ca ; đánh vần, đọc trơn: cờ - a - ca / ca ; nói lại tên các sự vật, con vật (BT 3, 4).		
	* Tập viết (bảng con) MT: HS viết đúng chữ: c, a, ca	a. GV giới thiệu chữ viết thường a, c, ca cỡ vừa b. GV chỉ bảng, + Chữ c: cao 2 li, rộng 1,5 li; chỉ gồm 1 nét (<i>nét cong trái</i>). Điểm đặt bút (phần) dưới đường kẻ (ĐK) 3. + Chữ a: cao 2 li, rộng 1,5 li; gồm 2 nét (<i>nét cong kín và nét móc ngược</i>). Điểm đặt bút (phần) dưới ĐK 3. Từ điểm dừng của nét 1, lia bút lên ĐK 3, viết tiếp nét móc ngược sát nét cong kín, đến ĐK 2 thì dừng lại. + Tiếng ca : viết chữ trước, chữ a sau, chú ý nét nối giữa chữ c và a .	- Cả lớp đọc.a, c	
		c. Thực hành viết d. Báo cáo kết quả - GV mời 3 - 4 HS giới thiệu bài viết trước lớp. 1. Cả lớp và GV nhận xét.	- HS tập viết trên bảng con chữ <i>c, a, ca</i> - HS giơ bảng.	
5'	D. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm	- GV nhận xét, đánh giá tiết học; khen ngợi, biểu dương HS. - Dặn HS về nhà làm lại BT 5 cùng người thân; xem trước bài 2 (<i>cờ, cá</i>). Khuyến khích HS tập viết chữ trên bảng con		

Điều chỉnh sau tiết dạy

.....
.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG TIỂU HỌC GIANG BIÊN

HỌ VÀ TÊN GV: NGUYỄN BÍCH HUYỀN TRANG

Môn: Toán

Lớp: 1A2

Tuần 1

Tiết số: 1 / Tổng số tiết: 1

Bài: Hình vuông - Hình tròn Hình tam giác - Hình chữ nhật

Thời gian thực hiện: Thứ.....ngàythángnăm 2022.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. HS thực hiện được:

- Nhận biết được hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật. Gọi đúng tên các hình đó.

2. HS vận dụng được:

- Nhận ra hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật từ các vật thật.
- Ghép được các hình đã biết thành hình mới.

3. HS có cơ hội hình thành và phát triển:

- Phát triển các NL toán học
- Học sinh phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học thông qua hoạt động quan sát tranh, đếm số lượng, nêu số tương ứng....

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

1. Giáo viên: Máy chiếu, Các thẻ hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật có kích thước, màu sắc khác nhau.

2. Học sinh: Bộ đồ dùng Toán 1, SGK, VBT Toán

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	Nội dung dạy học chủ yếu	Phương pháp, hình thức dạy - học tương ứng		Đồ dùng
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
5'	A. Hoạt động mở đầu:	Chiếu bức tranh 1 số đồ vật có hình dạng khác nhau. - Gọi 1-2 HS nêu. - Nhận xét	- HS xem tranh khởi động chia sẻ theo cặp đôi về hình dạng của những đồ vật trong bức tranh. - 1-2 HS phát biểu.	Máy chiếu
10'	B. Hoạt động hình thành kiến thức mới 1. Hoạt động 1: MT: Nhận biết được hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật	- YC HS lấy bộ đồ dùng - GV hướng dẫn HS quan sát lần lượt từng tấm bìa (có màu sắc, kích thước khác nhau) và đọc tên hình. Mẫu: Lấy ra một hình	- HS lấy ra một nhóm các đồ vật có hình dạng và màu sắc khác nhau: hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật. - Thực hiện tương tự với hình tròn, hình tam giác,	Thẻ

		<p>vuông có trong bộ đồ dùng, nói: “Hình vuông”.</p> <p>- Gọi 1-2 HS đọc</p>	<p>hình chữ nhật.</p> <p>- 1-2 HS đọc</p>	
3’	<i>Nghỉ giữa giờ</i>	- GV bật nhạc	- HS hát múa theo nhạc.	
12’	<p>C. Hoạt động Thực hành, luyện tập</p> <p>Bài 1:</p> <p>MT: Nhận biết được hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật</p>	- GV hướng dẫn HS cách nói đủ câu, cách nói cho bạn nghe và lắng nghe bạn nói	- HS xem hình vẽ và nói cho bạn nghe đồ vật nào có dạng hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật	Thẻ
	<p>Bài 2</p> <p>MT: Nhận biết được các hình, màu sắc hình đó</p>	<p>- YC HS làm việc nhóm đôi, quan sát hình vẽ, chỉ vào hình vẽ đọc tên hình và màu sắc.</p> <p>- GV khuyến khích HS diễn đạt bằng ngôn ngữ của các em; rèn cho HS cách đặt câu hỏi, cách trả lời, cách quan sát và phân loại hình theo màu sắc, theo hình dạng.</p>	<p>- HS quan sát hình vẽ, chỉ vào hình vẽ và nói tên hình + màu</p> <p>- 1-2 HS nêu</p>	Thẻ
	<p>Bài 3</p> <p>MT: Sử dụng các hình để ghép được hình như gợi ý.</p>	<p>- YC các nhóm HS suy nghĩ, sử dụng các hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật để ghép thành các hình như gợi ý hoặc các hình theo ý thích.</p> <p>- GV khuyến khích HS đặt câu hỏi cho bạn.</p>	<p>- Các nhóm ghép hình.</p> <p>- HS chia sẻ với bạn hình mới ghép được và ý tưởng ghép hình của mình.</p>	Thẻ
5’	<p>D. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm:</p> <p>Bài 4:</p>	<p>- GV nêu yêu cầu.</p> <p>- HS quan sát xung quanh lớp học, chỉ ra những đồ vật có dạng hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật.</p> <p>- Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?</p> <p>- Từ ngữ toán học nào em</p>	<p>- HS quan sát xung quanh lớp học, chỉ ra các đồ vật có dạng hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật.</p> <p>- 1-2 HS nêu.</p>	

		cần chú ý? - Dặn dò chuẩn bị bài sau: Các số 1,2,3		
--	--	--	--	--

Điều chỉnh sau tiết dạy

.....
.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG TIỂU HỌC GIANG BIÊN
Môn Tiếng Việt - Phân môn: Học vần
Tuần 1

HỌ VÀ TÊN GV: NGUYỄN BÍCH HUYỀN TRANG
Lớp 1A2
Tiết số 1+ 2 / Tổng số tiết: 2

Bài 2: C_ư - C_á

Thời gian thực hiện: Thứ.....ngàythángnăm 2022.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. HS thực hiện được:

- Nhận biết thanh huyền và dấu huyền, thanh sắc và dấu sắc.
- Biết đánh vần tiếng có mô hình “âm đầu + âm chính + thanh”: **cà, cá.**

2. HS vận dụng được:

- Nhìn hình minh họa, phát âm (hoặc được GV hướng dẫn phát âm), tự tìm được tiếng có thanh huyền, thanh sắc.
- Viết đúng các tiếng cà, cá (trên bảng con).
- Biết quan sát tranh và tìm đúng tiếng có thanh huyền, sắc.

3. HS có cơ hội hình thành và phát triển:

- Biết hợp tác với bạn qua hình thức làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

1. Giáo viên: máy projector, máy tính, SGK, hộp Tiếng Việt, tranh, chữ mẫu.
2. Học sinh: SGK, hộp Tiếng Việt, bảng con, vở bài tập Tiếng Việt.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	Nội dung các hoạt động dạy học	Phương pháp - Hình thức tổ chức HĐDH tương ứng		Đồ dùng
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
5'	A. Hoạt động mở đầu: MT: Kiểm tra bài 1	<ul style="list-style-type: none">- GV viết lên bảng các chữ a, c và tiếng ca; chỉ chữ (có thể đảo lộn TT)- GV đọc tiếng ca- GV nhận xét.	<ul style="list-style-type: none">- Gọi HS đọc cá nhân + đồng thanh- Cả lớp viết bảng con tiếng ca	Máy chiếu
5'	B. Hoạt động hình thành kiến thức mới: 1. Giới thiệu bài:	<ul style="list-style-type: none">- Giới thiệu: Hôm nay, các em sẽ làm quen với 2 thanh của tiếng Việt là thanh huyền, thanh sắc- Ghi bảng: cà, cá.	<ul style="list-style-type: none">- HS (đọc cá nhân + ĐT): cà, cá.	
10'	2. Chia sẻ và khám phá MT: HS nắm được cấu tạo và đọc được tiếng	<ul style="list-style-type: none">GV đưa tranh (BT1: Làm quen)- GV đưa hình quả cà; chỉ	<ul style="list-style-type: none">- Quan sát- (Quả cà).	Tranh Máy

	<p>cà, cá</p> <p>2.1 Dạy tiếng cà MT: Nhận biết dấu thanh trong các tiếng cà, cá</p>	<p>hình, hỏi: Đây là quả gì?</p> <p>- GV viết lên bảng tiếng cà, nói: cà.</p>	<p>- Đọc (cá nhân +ĐT): cà.</p>	<p>chiều</p>
	<p>2.2 Phân tích tiếng cà MT: <i>Biết phân tích, đánh vần cà, cá</i></p>	<p>(BT2: Đánh vần)</p> <p>- GV che dấu huyền ở tiếng cà, hỏi: Ai đọc được tiếng này?</p> <p>- GV chỉ vào tiếng cà, nói: Đây là một tiếng mới. So với tiếng ca các em đã học, tiếng này có gì khác?</p> <p>- GV: Đó là dấu huyền. GV đọc: cà.</p> <p>- Tiếng cà gồm có những âm nào, thanh nào?</p>	<p>- Đọc cá nhân +ĐT: ca</p> <p>- Tiếng này có thêm dấu).</p> <p>- HS (CN +ĐT): cà.</p> <p>- Tiếng cà gồm có âm c và âm a. Âm c đứng trước, âm a đứng sau, dấu huyền đặt trên a.</p> <p>- Đọc CN +ĐT</p>	
	<p>2.3 Đánh vần tiếng cà</p>	<p>- GV: Hôm trước, các em đã biết cách đánh vần tiếng ca: cờ - a - ca. Hôm nay, tiếng ca có thêm dấu huyền, ta đánh vần như thế nào?</p> <p>- GV cùng cả lớp vừa đánh vần vừa thể hiện bằng động tác tay như sau:</p> <p>+ Chập hai bàn tay vào nhau để trước mặt, phát âm: cà.</p> <p>+ Vừa tách bàn tay trái ra, ngả về bên trái, vừa phát âm: ca.</p> <p>+ Vừa tách bàn tay phải ra, ngả về bên phải, vừa phát âm: huyền.</p> <p>+ Vừa chập hai bàn tay lại, vừa phát âm: cà.</p> <p>- GV: Bây giờ chúng ta gộp bước đánh vần tiếng ca với bước đánh vần tiếng cà làm một cho gọn. GV giới thiệu mô hình tiếng cà (BT 2, bên trái trang sách); chỉ từng kí hiệu trong mô hình, đánh vần</p>	<p>- HS: ca - huyền - cà.</p> <p>- 2 HS làm mẫu, cả lớp làm lại - vừa đánh vần vừa vỗ tay.</p> <p>- HS (cá nhân, tổ, cả lớp): cờ - a - ca - huyền - cà</p>	<p>Máy chiều</p>

		tiếng: cờ - a - ca - huyền - cà.		
	2.4. Dạy tiếng cá (trưng tự tiếng cà)	<ul style="list-style-type: none"> - GV đưa lên bảng mô hình tiếng cá hướng dẫn HS đánh vần gộp: cờ - a - ca - sắc - cá. - Các con vừa học dấu mới gì? Tiếng mới gì? - Yêu cầu HS ghép bảng gài cà, cá, - Nhận xét bài của HS Chốt: 2 dấu mới học: dấu huyền, sắc. 2 tiếng mới học: cà, cá	<ul style="list-style-type: none"> - HS (CN+ĐT): cờ - a - ca - sắc - cá. - Nêu - Cả lớp ghép bảng gài: cà, cá 	
3'	<i>Nghỉ giữa giờ</i>	- GV bật nhạc bài	- HS hát múa theo nhạc.	
	C. Hoạt động luyện tập MT: Mở rộng vốn từ cho HS 3.1 (BT 3: Đố em: Tiếng nào có thanh huyền?)	<ul style="list-style-type: none"> - GV đưa tranh BT2 trong SGK - GV yêu cầu: <i>Nói to tiếng có thanh huyền, nói thầm tiếng không có thanh huyền.</i> - GV chỉ từng từ, cả lớp: Tiếng cò có thanh huyền. Tiếng bò có thanh huyền. Chốt lại: GV chỉ từng hình, cả lớp đồng thanh (nói nhỏ): <i>Tiếng cò có thanh huyền.</i> <i>Tiếng bò có thanh huyền...</i> <i>Tiếng thỏ không có thanh huyền...</i> - Yêu cầu HS tìm thêm tiếng có thanh huyền. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nói tên tranh - Làm bài tập trong vở BTTV: Nói dấu huyền với hình chứa tiếng có thanh huyền <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả 	Máy chiếu SGK, VBT TV
	3.2 (BT 4: Tiếng nào có thanh sắc?)	<ul style="list-style-type: none"> - GV nêu YC của BT: <i>Vừa nói vừa vỗ tay tiếng có thanh sắc.</i> - GV chỉ từng hình theo thứ tự - GV chỉ hình (1) bé; - GV chỉ từng hình cho 2 HS báo cáo: Chốt lại: GV chỉ từng hình, 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nói CN+ĐT(bé, lá, cú, hổ, bóng, chó) - HS nối vào VBT. - mời 2 HS làm mẫu: nói bé và vỗ tay 1 cái - Báo cáo kết quả - cả lớp đồng thanh (vừa nói tiếng có thanh sắc vừa vỗ tay; nói tiếng 	Máy chiếu SGK, VBT TV

		- Yêu cầu HS tìm thêm tiếng ngoài bài có thanh sắc.	không có thanh sắc, không vỗ tay).	
	4. Ghép chữ	- GV nêu YC: Tìm và ghép bảng gài 2 tiếng mới học cà, cá. - GV và cả lớp nhận xét.	- HS ghép tiếng cà , tiếng cá vào bảng cài; giờ bảng cài	
Tiết 2				
	5. (BT 5) Tìm hình ứng với mỗi tiếng	- GV đưa lên bảng lớp hình minh hoạ BT 5 và 3 thẻ chữ xếp theo TT đảo lộn (như SGK)	- 1 HS đọc: cà, cá, ca.	
		- GV chỉ từng thẻ chữ, - GV chỉ từng chữ, TT đảo lộn, - GV gắn lên bảng lớp 2 bộ thẻ chữ và hình ảnh Cả lớp đọc lại kết quả. * Yêu cầu cả lớp mở SGK, đọc lại toàn bài vừa học ở 2 trang	- HS (đọc CN+ĐT): cà, cá, ca. - Cả lớp đọc. - HS làm bài vào VBT (nối hình với tiếng tương ứng). - Báo cáo kết quả - 2 HS lên bảng thi gán (nói) nhanh chữ với hình. - HS chỉ hình, chỉ chữ, nói kết quả: Hình 1: ca. Hình 2: cá. Hình 3: cà. - 2, 3 hs đọc lại bài	
3'	<i>Nghỉ giữa giờ</i>	- GV bật nhạc	- HS hát múa theo nhạc.	
	7. Tập viết (bảng con) MT: HS viết đúng chữ: cà, cá	- GV đưa chữ mẫu: cà, cá. - GV vừa viết mẫu cà, cá trên bảng lớp vừa hướng dẫn cách viết: + Tiếng cà : Viết chữ c (nét cong trái, cao 2 li); sau đó viết chữ a (2 li); đánh dấu huyền (nét xiên trái ngắn) trên chữ a. Chú ý nét nối giữa c và a. + Tiếng cá : Viết chữ c , tiếp đến chữ a , dấu sắc (nét xiên phải ngắn) trên chữ a	- HS đọc CN+ĐT: cà, cá - HS quan sát - HS tập viết trên bảng con: cà, cá	

		<ul style="list-style-type: none"> - GV lấy 2, 3 bảng - GV chữa và nhận xét. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả: HS giờ bảng. - HS nhận xét. 	
5'	D. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm	<ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét tiết học; khen ngợi, biểu dương HS. - Dẫn HS về nhà cùng người thân tìm thêm 5 tiếng có thanh huyền, 5 tiếng có thanh sắc và tập viết chữ trên bảng con. - Nhắc HS xem tranh, chuẩn bị cho tiết Kể chuyện <i>Hai con dê</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe 	

Điều chỉnh sau tiết dạy

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG TIỂU HỌC GIANG BIÊN HỌ VÀ TÊN GV: NGUYỄN BÍCH HUYỀN TRANG

Môn: Tự nhiên xã hội

Lớp: 1A2

Tuần: 1

Tiết số: 1 / Tổng số tiết: 3

Bài: Gia đình em

Thời gian thực hiện: Thứ.....ngàythángnăm 2022.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. HS thực hiện được:

- Giới thiệu được bản thân và các thành viên trong gia đình.

2. HS vận dụng được:

- Nêu được ví dụ về các thành viên trong gia đình dành thời gian nghỉ ngơi và vui chơi cùng nhau.

3. HS có cơ hội hình thành và phát triển:

- Học sinh được phát triển năng lực tự chủ và tự học.
- Yêu quý và luôn quan tâm đến các thành viên trong gia đình.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- SGK Tự nhiên và Xã hội 1, giáo án điện tử, máy chiếu
- Tranh vẽ, ảnh về gia đình HS.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

TG	Nội dung dạy học chủ yếu	Phương pháp, hình thức dạy - học tương ứng		Đồ dùng
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
5'	A. Hoạt động mở đầu:	<ul style="list-style-type: none">- Cho HS nghe nhạc và hát theo lời một bài hát <i>Cả nhà thương nhau</i>.- GV hỏi để khai thác nội dung bài hát:<ul style="list-style-type: none">+ Bài hát nhắc đến những ai trong gia đình ?+ Từ nào trong bài hát nói về tình cảm của những người trong gia đình ?	<ul style="list-style-type: none">- Nghe nhạc và hát múa theo bài hát.- TLCH:<ul style="list-style-type: none">+ Bài hát nhắc đến ba, mẹ và con.+ Từ: thương, cùng yêu thương nhau, nhớ, gặp nhau là cười,... nói về tình cảm của những người trong gia đình.	Máy
10'	B. Hoạt động hình thành kiến thức mới: 1. Hoạt động 1: Tìm hiểu gia đình bạn Hà và gia	<ul style="list-style-type: none">- <i>Bước 1:</i> Y/c HS quan sát các hình ở trang 9 (SGK) để trả lời các câu hỏi:<ul style="list-style-type: none">+ Gia đình bạn Hà, bạn An có những ai?	<ul style="list-style-type: none">+ Quan sát tranh trong SGK+ Gia đình bạn Hà có 4 người: bố, mẹ, anh trai và Hà. Gia đình bạn An có 6 người: ông bà, bố mẹ, bạn	SGK

	<p>đình bạn An</p> <p>* Mục tiêu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được các thành viên có trong gia đình bạn Hà và gia đình bạn An. - Nhận xét được tình cảm giữa các thành viên trong gia đình bạn Hà và gia đình bạn An. - Biết cách quan sát, trình bày ý kiến của mình về các thành viên trong gia đình. 	<p>+ Họ đang làm gì và ở đâu?</p> <p><i>Bước 2: Làm việc cả lớp</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Mời HS trình bày kết quả làm việc trước lớp. - Nhận xét. - GV hỏi để khai thác sự thể hiện tình cảm giữa các thành viên trong gia đình (hỏi đến câu nào chiếu tranh tương ứng): + Theo con, các thành viên trong gia đình bạn Hà, gia đình bạn An có vui vẻ, yêu thương nhau không? + Hành động nào thể hiện các thành viên yêu thương và quan tâm nhau? <p>Chốt: GD bạn Hà và An đều rất yêu thương nhau. Mỗi khi gần nhau họ đều vui vẻ và đầy ắp tiếng cười</p>	<p>An và em gái An.</p> <p>+ Gia đình bạn Hà đang đi chơi ở công viên. Gia đình bạn An đang ở nhà cùng nhau.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời - HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời. - Lắng nghe. - Trả lời câu hỏi: <p>+ Các thành viên trong gia đình bạn Hà, gia đình bạn An rất vui vẻ và yêu thương nhau.</p> <p>+ Gia đình bạn Hà vui vẻ nắm tay nhau trò chuyện. Gia đình bạn An: cháu trai mời ông bà ăn cam, bố mẹ chơi đùa với con cái,...</p>	
3'	Nghỉ giải lao	- GV bật nhạc bài hát: Gia đình nhỏ, hạnh phúc to	- HS hát múa theo nhạc.	Máy
12'	<p>C. Hoạt động luyện tập, thực hành:</p> <p>Giới thiệu về gia đình mình</p> <p>MT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu được bản thân và các thành viên trong gia đình. - Nêu được ví dụ về các thành viên trong gia đình 	<p><i>Bước 1:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Y/c HS giới thiệu cho nhau nghe về bản thân: tên, tuổi, sở thích, năng khiếu.... - Hướng dẫn HS đặt được câu hỏi, gợi ý như sau: + Gia đình bạn có mấy người? Đó là những ai? + Trong những lúc nghỉ ngơi, gia đình bạn thường làm gì? Những lúc đó, bạn cảm thấy thế nào?... <p><i>Bước 2:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Mời HS giới thiệu về bản thân, về gia đình mình. 	<p>+ Giới thiệu cho nhau nghe về bản thân mình.</p> <p>+ 1 HS đặt câu hỏi, HS kia trả lời lần lượt các câu hỏi rồi làm ngược lại.</p> <p>- Một số HS giới thiệu về bản thân. Một số HS khác giới thiệu về gia đình mình.</p>	Tranh

	<p>dành thời gian nghỉ ngơi và vui chơi cùng nhau.</p> <p>- Đặt được các câu hỏi đơn giản về các thành viên trong gia đình.</p>	<p>- Y/c HS nhận xét các bạn.</p> <p><i>Bước 3:</i></p> <p>- Yêu cầu HS giới thiệu cho các bạn về hoạt động của gia đình mình lúc nghỉ ngơi và vui chơi với nhau.</p> <p>Chốt: HĐ 2 đã giúp các con giới thiệu được bản thân và các thành viên trong gia đình mình với các bạn. Cô khen nhiều bạn kể được những hoạt động mà con và gia đình thường làm vào lúc nghỉ ngơi.</p>	<p>- Các HS còn lại đặt câu hỏi và nhận xét phần giới thiệu của các bạn.</p> <p>- Dán tranh ảnh của mình vào bảng phụ của nhóm.</p> <p>- Mỗi HS chia sẻ với các bạn trong nhóm tranh vẽ hoặc ảnh về gia đình mình trong lúc nghỉ ngơi và vui chơi cùng nhau để thấy sự gắn kết yêu thương giữa các thành viên trong gia đình.</p>	
5'	<p>D. Hoạt động vận dụng</p>	<p>+ Hôm nay các con học bài gì?</p> <p>+ Trong tiết học này, con ấn tượng nhất với điều gì?</p> <p>- Dặn dò chuẩn bị bài sau: Bài Gia đình em (tiết 2)</p>	<p>- HS TL các câu hỏi.</p> <p>- Lắng nghe</p>	

Điều chỉnh sau tiết dạy

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG TIỂU HỌC GIANG BIÊN
Môn Tiếng Việt - Phân môn: Tập viết
Tuần 1

HỌ VÀ TÊN GV: NGUYỄN BÍCH HUYỀN TRANG
Lớp 1A2
Tiết số 2 / Tổng số tiết: 2

Bài 2: cà, cá

Thời gian thực hiện: Thứ.....ngàythángnăm 2022.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. HS thực hiện được:

- Tô đúng, viết đúng các tiếng **cà, cá** chữ thường, cỡ vừa, đúng kiểu, đều nét; viết đúng dấu sắc, dấu huyền, đặt dấu đúng vị trí; đưa bút theo quy trình viết; dẫn đúng khoảng cách giữa các con chữ theo mẫu chữ trong vở *Luyện viết 1*, tập một.

2. HS vận dụng được:

- Hoàn thành hết bài theo yêu cầu

3. HS có cơ hội hình thành và phát triển:

- Bài học rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận, có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

1. Giáo viên: Máy chiếu, máy tính, phấn màu, bài mẫu, bảng mẫu.

2. Học sinh: Vở *Luyện viết 1*, tập một, bảng con.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	Nội dung dạy học chủ yếu	Phương pháp, hình thức dạy - học tương ứng		Đồ dùng
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của HS	
5'	A. Hoạt động mở đầu <i>MT: Kiểm tra chữ bài a, c</i>	- Nhận xét tiết Tập viết hôm trước - YCHS viết chữ a, c - Gọi HS đọc các chữ đã học ở bài 2 ->NX	- Lắng nghe - Cả lớp viết bảng con - 2HS đọc	Máy tính, máy chiếu
	B. Hoạt động hình thành kiến thức mới			
1'	1. Giới thiệu bài <i>MT: HS nắm được tên và yêu cầu bài học</i>	- Hướng dẫn HS nhận diện các tiếng <i>cà, cá</i> , hiểu MĐYC của bài học: tập tô, tập viết các tiếng <i>cà, cá</i> , ôn lại cách viết các chữ <i>c, a</i> và tiếng <i>ca</i> - kiểu chữ thường, cỡ vừa.	- Lắng nghe	Phấn màu
10'	2. Hướng dẫn viết bảng con	- GV chiếu các chữ: <i>c, a, ca, cà, cá.</i>	- Cả lớp nhìn đọc	Phấn màu,

	<p>MT: HS tô đúng, viết đúng các chữ a, c và tiếng ca, cà, cá</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Gọi 1 HS nhìn bảng lớp, nói cách viết từng tiếng: + Tiếng ca gồm 2 chữ c và a, cao 2 li. Chữ c viết trước, a viết sau. + Tiếng cà, chữ ca có thêm dấu huyền trên a. + Tiếng cá. chữ ca có thêm dấu sắc trên a. - GV vừa viết mẫu lần lượt từng tiếng, vừa nói lại quy trình viết. Nhắc HS chú ý nối nét giữa c và a. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời - Lớp quan sát và lắng nghe - Quan sát và lắng nghe 	<p>bảng mẫu, máy tính, máy chiếu</p>
		<ul style="list-style-type: none"> - YCHS viết bảng con - GV chữa và NX 2- 3 bài 	<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp viết bảng con - Lắng nghe 	
1'	Nghỉ giải lao	<ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS chơi trò chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chơi 	Máy tính
16'	<p>C. Hoạt động luyện tập, thực hành</p> <p>MT: HS viết đúng quy trình, dẫn đúng khoảng cách giữa các con chữ theo mẫu trong vở Luyện viết 1</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng. - GV cho HS tập tô, tập viết các chữ c, a, ca, cà, cá - GV theo dõi, giúp đỡ, hỗ trợ HS yếu. Khuyến khích HS khá, giỏi viết hoàn thành phần <i>Luyện tập thêm</i>. - GV chấm 1 số bài của HS - GV nhận xét, chữa bài, tuyên dương bạn viết đẹp. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS theo dõi làm theo hướng dẫn của giáo viên. - HS viết vở - HS theo dõi 	Máy chiếu,
2'	<p>D. Hoạt động vận dụng</p> <p>MT: HS nắm được nội dung tiết học, biết chuẩn bị bài sau</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét tiết học. - Nhắc những HS chưa hoàn thành bài viết về nhà tiếp tục luyện viết. - Dặn dò chuẩn bị bài sau: Bài 4, 5: o, ô, cỏ, cộ 	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe 	

Điều chỉnh sau tiết dạy

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG TIỂU HỌC GIANG BIÊN

HỌ VÀ TÊN GV: NGUYỄN BÍCH HUYỀN TRANG

Môn: Toán

Lớp: 1A2

Tuần: 1

Tiết số: 1 / Tổng số tiết: 1

Bài: Các số 1, 2, 3

Thời gian thực hiện: Thứ.....ngàythángnăm 2022.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. HS thực hiện được:

- Biết cách đếm các nhóm đồ vật có số lượng đến 3. Thông qua đó, HS nhận biết được số lượng, hình thành biểu tượng về các số 1, 2, 3.

- Đọc, viết được các số 1, 2, 3.

2. HS vận dụng được:

- Lập được các nhóm đồ vật có số lượng 1, 2, 3.

3. HS có cơ hội hình thành và phát triển:

- Biết hợp tác qua hình thức làm việc cá nhân, nhóm.

- Phát triển các NL toán học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

1. Giáo viên: Máy chiếu, một số chấm tròn; thẻ số 1, 2, 3 (trong bộ đồ dùng Toán 1).

2. Học sinh: Bộ đồ dùng Toán 1, 1 bút chì, 3 que tính, 2 quyển vở, SGK, VBT Toán

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	Nội dung dạy học chủ yếu	Phương pháp, hình thức dạy - học tương ứng		Đồ dùng
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
2'	A. Hoạt động ở đầu:	- YC HS quan sát tranh - Gọi 1-2 HS phát biểu.	HS <i>quan sát</i> tranh khởi động, nói cho bạn nghe những gì mình quan sát được. - HS chia sẻ trong nhóm học tập (hoặc cặp đôi).	Máy chiếu
10'	B. Hoạt động hình thành kiến thức mới: Hoạt động 1: Hình thành các số 1, 2, 3	- YC HS đếm số con vật và số chấm tròn tương ứng. - YC HS giơ ngón tay hoặc	HS <i>đếm số</i> con vật và số chấm tròn tương ứng. HS <i>nói</i> , chẳng hạn: "Có 1 con mèo. Có 1 chấm tròn. Số 1". Tương tự với các số 2, 3.	Máy chiếu

	MT: Nhận biết các số 1, 2, 3	<p>lấy ra các chấm tròn đúng số lượng GV yêu cầu.</p> <p>- YC HS lấy đúng thẻ số phù hợp với tiếng vỗ tay của GV (ví dụ: GV vỗ tay 3 cái, HS lấy thẻ số 3).</p> <p>GV nhận xét, chốt cách nhận biết số 1, 2, 3.</p>	<p>- HS tự lấy ra các đồ vật (chấm tròn hoặc que tính, ...) rồi đếm (1, 2, 3 đồ vật).</p> <p>- HS thực hiện.</p>	
	2. Viết các số 1, 2, 3	<p>GV hướng dẫn cách viết số 1 rồi YC HS thực hành viết số 1 vào bảng con.</p> <p>Hướng dẫn tương tự với các số 2, 3.</p> <p>- GV đưa ra một số trường hợp viết sai, viết ngược để nhắc nhở HS tránh những lỗi sai đó.</p>	<p>- Viết số 1 vào bảng con.</p> <p>- HS tập viết</p>	Bảng con
3'	<i>Nghỉ giữa giờ</i>			
15'	<p>C. Hoạt động Thực hành, luyện tập</p> <p>Bài 1:</p> <p>MT: Biết đếm số lượng 1, 2, 3</p>	<p>Gv nêu yêu cầu bài tập.</p> <p>YC HS thực hiện theo nhóm 2, đếm số lượng các con vật, đọc số tương ứng.</p> <p>- Gọi 1-2 cặp thực hiện.</p> <p>GV nhận xét, tuyên dương.</p>	<p>- Trao đổi, nói với bạn về số lượng các con vật vừa đếm được.</p> <p>- 1-2 cặp đọc, các nhóm khác nhận xét.</p>	
	<p>Bài 2</p> <p>MT: Lấy được số lượng chấm tròn theo yêu cầu</p>	<p>GV nêu yêu cầu bài tập</p> <p>- Mẫu: Số 1- lấy 1 chấm tròn</p> <p>- YC đọc số ghi dưới mỗi hình, xác định số lượng chấm tròn cần lấy cho phù hợp.</p> <p>- Gọi 1-2 nhóm HS trình bày.</p> <p>- Quan sát hướng dẫn HS chưa làm được, nhận xét.</p>	<p>- Quan sát mẫu</p> <p>- Đọc số, lấy chấm tròn cho phù hợp.</p> <p>- Chia sẻ sản phẩm với bạn, nói cho bạn nghe kết quả.</p>	

	<p>Bài 3</p> <p>MT: Đếm được số lượng khối lập phương</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV nêu yêu cầu. - YC HS đếm các khối lập phương, rồi đọc số tương ứng. - YC HS đếm tiếp từ 1 đến 3 và tập đếm lùi từ 3 đến 1. <p>GV nhận xét, tuyên dương.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đếm khối lập phương. - 1-2 HS đọc. - Đọc đồng thanh từ 1-3 và từ 3 đến 1. 	
5'	<p>D. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm</p>	<ul style="list-style-type: none"> - YC quan sát tranh, nói số lượng đồ vật theo yêu cầu. - GV lưu ý hướng dẫn HS cách đếm và dùng mẫu câu khi nói. Chẳng hạn: <i>Có 3 quyển vở.</i> - Nhận xét. - Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? - Từ ngữ toán học nào em cần chú ý? <p>Dặn dò chuẩn bị bài sau: Các số 4,5,6</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Mỗi HS quan sát tranh, suy nghĩ, nói cho bạn nghe số lượng đồ vật theo mỗi tình huống yêu cầu. - Chia sẻ trước lớp. - 1-2 HS nêu. - 1-2 HS nêu. 	

Điều chỉnh sau tiết dạy

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG TIỂU HỌC GIANG BIÊN

HỌ VÀ TÊN GV: NGUYỄN BÍCH HUYỀN TRANG

Môn Hoạt động trải nghiệm

Lớp 1A2

Tuần 1

Tiết số 1 / Tổng số tiết: 1

Tên bài học: **Trường tiểu học của em**

Thời gian thực hiện: Thứ.....ngàythángnăm 2022.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. HS thực hiện được:

- Làm quen với trường học mới, trường tiểu học
- Bước đầu biết được khung cảnh sư phạm của nhà trường, các hoạt động diễn ra ở nhà trường

2. HS vận dụng được:

- Nêu được cảm nhận, kể lại về trường sau khi đi tham quan

3. HS có cơ hội hình thành và phát triển:

- Biết hợp tác qua hình thức làm việc cá nhân, nhóm.
- Vui vẻ, phấn khởi, có hứng thú với các hoạt động tập thể ở môi trường học mới

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên: Sách giáo khoa, máy tính, máy chiếu
Tranh ảnh về ngôi trường tiểu học

2. Học sinh: sách giáo khoa

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	Nội dung dạy học chủ yếu	Phương pháp, hình thức dạy - học tương ứng		Đồ dùng
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
1'	A. Hoạt động mở đầu MT : tạo tâm thế thoải mái cho HS	-GV ổn định tổ chức -Giới thiệu bài – Ghi bảng		
10'	B. Hoạt động hình thành kiến thức 1. Hoạt động 1: <i>Tham quan trường học</i> MT: HS nhận diện được nhiều hình ảnh về trường tiểu học, về các hoạt động, vui chơi của HS ở trường tiểu học	- GV hướng dẫn HS xem các bức tranh có trong danh sách; gợi ý cụ thể để các em biết cách quan sát tranh/ảnh với các câu hỏi như: +Bức tranh này có đẹp không? Em thấy những gì trong bức tranh này? + Em thích những gì có trong các bức tranh?	-HS quan sát tranh, lắng nghe các câu hỏi. -HS trả lời	Tranh

		<p>+ Vào học lớp 1 rồi, em cũng sẽ được tham gia nhiều hoạt động như các bạn trong tranh. Em có muốn được tham gia hoạt động với các bạn không? Em thích hoạt động nào nhất? Vì sao?</p> <p>- GV đưa HS đi tham quan trường: khu lớp học, các phòng chức năng (phòng âm nhạc, phòng mỹ thuật, phòng máy tính), sân tập thể dục, phòng ăn, thư viện, vườn trường. Sau đó, GV có thể đặt cho HS các câu hỏi như:</p> <p>+ Trường tiểu học mới của em có gì khác với trường mẫu giáo mà em đã học?</p> <p>+ Em thích nơi nào nhất trường?</p> <p>* Chốt:</p> <p>HS quan sát trường học và các hoạt động học tập, vui chơi ở nhà trường. Qua đó, các em bước đầu có hiểu biết về trường tiểu học của mình. Trường tiểu học khác xa với trường mẫu giáo các em học trước đây, có nhiều phòng học, phòng chức năng và nhiều hoạt động học tập, vui chơi đa dạng</p>	<p>-HS đi tham quan trường học.</p> <p>-HS trả lời</p>	
10'	<p>C. Hoạt động luyện tập , thực hành Chia sẻ cảm xúc MT: HS tập luyện cách chia sẻ với bạn bè về những điều mà em biết được qua hoạt động thú nhất hoặc trước đó em đã được biết về trường tiểu học</p>	<p>- GV hướng dẫn HS chia sẻ theo bàn hoặc theo từng cặp đôi về những điều mà các em nhận biết được sau khi được tham quan trường học hoặc xem ảnh GV giới thiệu</p> <p>- GV quan sát hoạt động của HS, giúp đỡ những bàn/cặp đôi HS còn đang lúng túng</p> <p>*Chốt:</p> <p>- HS rèn luyện kỹ năng làm việc tập thể hoặc theo nhóm trong các</p>	<p>-Hs thảo luận nhóm</p>	<p>Ảnh</p>

		<p>hoạt động chung của lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS biết cách chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc của mình 	- Lắng nghe	
2'	<i>Nghỉ giữa giờ</i>	- GV bật nhạc	- HS hát múa	Máy chiếu
5'	<p>3. Hoạt động 3: Trò chơi “ cùng về đích”</p> <p>MT: HS biết cách cùng vui chơi với nhau qua việc chơi các trò chơi của HS tiểu học</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV giới thiệu trò chơi, phổ biến luật chơi, hướng dẫn HS làm mẫu. HS làm thử theo hướng dẫn của HS - Luật chơi: <ul style="list-style-type: none"> + Mỗi đội chơi có 5 em xếp thành hàng dọc, nắm tay nhau. Các đội đứng vào vị trí xuất phát. Khi nghe hiệu lệnh “Xuất phát”, các đội bắt đầu di chuyển. Đội nào về đích trước mà vẫn giữ nguyên hàng (không em nào bị tuột tay) thì đội đó thắng cuộc + HS thực hiện trò chơi theo hướng dẫn của GV và làm theo đúng luật chơi. Các em nhắc nhở và giúp đỡ nhau thực hiện trò chơi thật vui vẻ - GV theo dõi, quan sát, động viên, giúp đỡ những đội chơi còn lúng túng <p>* Chốt:</p> <p>HS làm quen được với nhau thông qua trò chơi tập thể, qua đó các em biết được những trò chơi của HS tiểu học</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe -Hs tham gia chơi. 	
2'	D. Hoạt động vận dụng , trải nghiệm	<ul style="list-style-type: none"> - Cùng cố: Hôm nay các con đã được tìm hiểu và tham gia các hoạt động về chủ đề gì? -Nhận xét tiết học. - Dặn dò chuẩn bị bài sau: <i>Các bạn của em.</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời - Lắng nghe 	

Điều chỉnh sau tiết dạy

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG TIỂU HỌC GIANG BIÊN

HỌ VÀ TÊN GV: NGUYỄN BÍCH HUYỀN TRANG

Môn: Tự nhiên xã hội

Lớp: 1A2

Tuần 1

Tiết số: 2 / Tổng số tiết: 3

Bài: Gia đình em

Thời gian thực hiện: Thứ.....ngàythángnăm 2022.

1. Yêu cầu cần đạt:

- Kể được công việc nhà của các thành viên trong gia đình.
- Biết cách quan sát, trình bày ý kiến của mình về công việc nhà của các thành viên trong gia đình.
- Học sinh được phát triển năng lực tự chủ và tự học.
- Yêu quý và luôn quan tâm đến các thành viên trong gia đình.

2. Đồ dùng dạy học:

- SGK Tự nhiên và Xã hội 1, máy chiếu.
- Tranh vẽ, ảnh về gia đình HS.

3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

TG	Nội dung dạy học chủ yếu	Phương pháp, hình thức dạy - học tương ứng		Đồ dùng
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
5'	A. Hoạt động mở đầu:	<p>- Hôm trước các con đã giới thiệu về bản thân mình và gia đình của mình với các bạn. Hôm nay chúng mình sẽ cùng tìm hiểu về công việc của mỗi thành viên khi ở nhà qua bài học ngày hôm nay.</p> <p>- Ghi tên bài lên bảng: Gia đình em (tiết 2).</p>	<p>- Lắng nghe.</p> <p>- 1 - 2 HS đọc tên bài, cả lớp đọc ĐT.</p>	Máy
10'	B. Hoạt động hình thành kiến thức mới 1. Hoạt động 1: Tìm hiểu công việc nhà của từng thành viên trong gia đình bạn Hà MT: - Kể được công việc nhà của các thành viên trong gia	<p><i>Bước 1:</i></p> <p>- Y/c HS quan sát các hình ở trang 10 (SGK) để trả lời các câu hỏi :</p> <p>+ Hình vẽ những thành viên nào trong gia đình bạn Hà ?</p> <p>+ Từng thành viên đó đang làm gì ?</p> <p><i>Bước 2 :</i></p> <p>- HS trình bày kết quả làm việc trước lớp.</p>	<p>- HS quan sát</p> <p>- HS trình bày kết quả thảo luận.</p> <p>+ Hình vẽ bố, mẹ, Hà và anh trai.</p> <p>+ Bố đang cắm cơm, mẹ đi chợ về, Hà lau bàn, anh trai</p>	SGK

	<p>đình bạn Hà. - Biết cách quan sát, trình bày ý kiến của mình về công việc nhà của các thành viên trong gia đình.</p>	<p>- GV nhận xét. - GV hỏi để khai thác cảm nhận của các thành viên khi tham gia làm việc nhà: + Con thấy bạn Hà có vui vẻ khi tham gia làm việc nhà không ? Tại sao con lại cho là như vậy ? + Con thấy nét mặt của bố và anh trai bạn Hà như thế nào khi làm việc nhà ? -GV lắng nghe.</p> <p>Chốt: HĐ vừa rồi giúp các con tìm hiểu về công việc nhà của từng thành viên trong gia đình bạn Hà. Mỗi người có một công việc riêng và ai cũng vui vẻ, say sưa khi làm việc của mình.</p>	<p>lau nhà. - Lắng nghe.</p> <p>+ Bạn Hà rất vui vẻ khi tham gia làm việc nhà. Con thấy nét mặt bạn vui tươi và bạn đang tập trung làm việc... +Con thấy nét mặt bố và anh trai bạn Hà cũng rất vui vẻ khi tham gia làm việc nhà... - HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời. - Lắng nghe.</p>	
3'	Nghỉ giải lao	GV bật nhạc bài hát: Gia đình nhỏ, hạnh phúc to.	- Múa hát theo nhạc bài hát.	Máy
12'	<p>C. Hoạt động luyện tập, thực hành: Giới thiệu công việc nhà của từng thành viên trong gia đình em MT: - Kể được công việc nhà của các thành viên trong gia đình mình. - Đặt được các câu hỏi đơn giản về công việc nhà của các thành viên trong gia</p>	<p><i>Bước 1</i> - HS trao đổi về bài làm của mình trước lớp</p> <p><i>Bước 2 : Làm việc cả lớp.</i> - Mời HS hỏi và trả lời câu hỏi trước lớp. - GV hỏi: + Vì sao các thành viên trong gia đình cần cùng nhau chia sẻ việc nhà ?</p> <p>Chốt: Qua HĐ 2, các con đã kể được công việc nhà của các</p>	<p>- HS lên làm mẫu trước lớp: cả 2 cùng hỏi CH: Trong gia đình bạn, mọi người thường làm gì? Bạn A: Trong gia đình tớ, bố tớ thường lau quạt, chị tớ thường rửa bát,... Bạn B: Trong gia đình tớ, bà tớ thường quét nhà, mẹ tớ thường đi chợ....</p> <p>- Các HS còn lại sẽ nhận xét phần trình bày của các bạn. - TL: + Vì làm việc nhà cùng nhau sẽ nhanh hơn, làm việc cùng nhau sẽ vui hơn...</p>	Tranh

	đình.	thành viên trong gia đình. Cùng chia sẻ việc nhà là thể hiện sự quan tâm giữa các thành viên trong gia đình.		
5'	C. Hoạt động vận dụng	+ Hôm nay các con học bài gì? + Phát cho HS Phiếu tự đánh giá em tham gia làm việc nhà và hướng dẫn HS hoàn thành phiếu, tiết sau HS sẽ nộp cho GV để đánh giá. - Dặn dò chuẩn bị bài sau: Bài Gia đình em (tiết 3)	- HS TL các câu hỏi. + Nhận phiếu và lắng nghe hướng dẫn. - Lắng nghe	

Điều chỉnh sau tiết dạy

.....

.....

